

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG  
VIETNAM NATIONAL SEEDS CORPORATION**

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN 2013**

**Hà Nội T3-2013**

## NỘI DUNG

STT	NỘI DUNG	TRANG SỐ
1.	GIỚI THIỆU CHUNG	3
2.	BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2007 – 2011 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC 2012 – 2016 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG	8
3.	BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2011, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012 <b>CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG</b>	13
4.	BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT	19
5.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	21

# GIỚI THIỆU CHUNG

## I- THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0101449271 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/02/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/01/2013.

- Vốn điều lệ (tại thời điểm 21/01/2013): 100.298.380.000 đồng (Một trăm tỷ, hai trăm chín tám triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2012): 267,666,281,265 đồng (Hai trăm sáu bảy tỷ, sáu trăm sáu sáu triệu, hai trăm tám một ngàn hai trăm sáu lăm đồng).

Địa chỉ: Số 01 Lương Định Của, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Số điện thoại: 043 8523294

Fax: 043 8527996

Website: [www.vinaseed.com.vn](http://www.vinaseed.com.vn).

Mã cổ phiếu: NSC.

### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

- + Công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương được thành lập năm 1968, tiền thân là công ty Giống cây trồng cấp I trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- + Năm 1993: đổi tên thành công ty Giống cây trồng trung ương I.
- + Năm 2003: Chuyển đổi công ty Giống cây trồng TWI thành công ty CP Giống cây trồng TW theo Quyết định 5029/QĐ/TCCB/BNN ngày 10/11/2003 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- + Năm 2006: Công ty niêm yết chính thức trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM với mã chứng khoán NSC.
- + Năm 2011: Công ty được chính thức công nhận là Doanh nghiệp khoa học công nghệ.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

#### 3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- ❖ Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh, và xuất nhập khẩu các loại giống cây trồng nông,

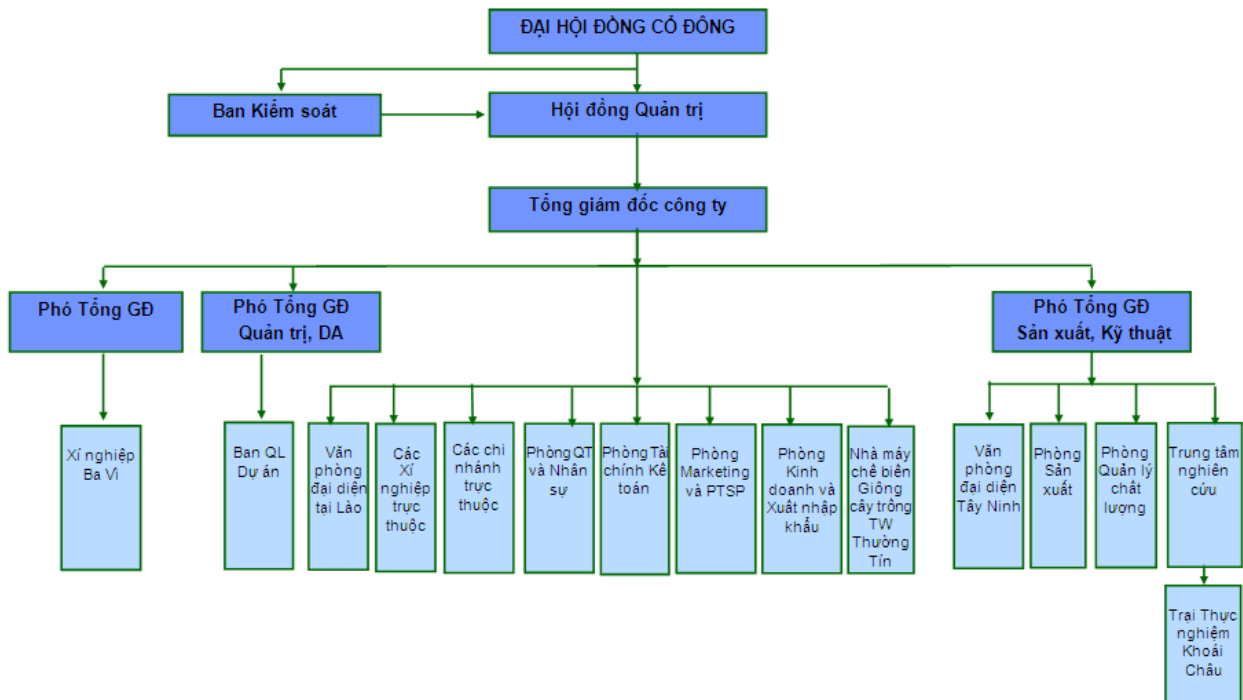
lâm nghiệp.

- ❖ Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại nông sản và vật tư nông nghiệp.
- ❖ Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch.
- ❖ Kinh doanh bất động sản.

### 3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Các tỉnh thành trong cả nước.
- Thị trường Lào, Campuchia, Trung Quốc.

### 4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

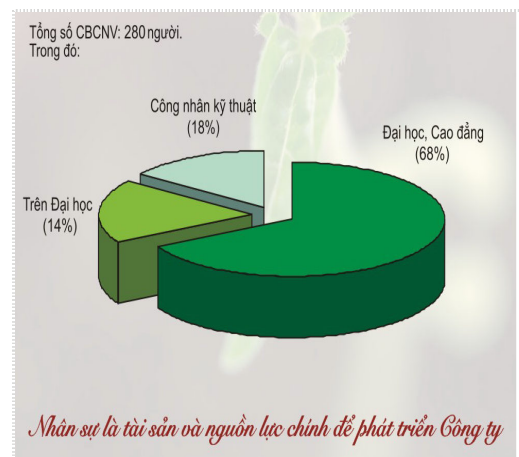


Công ty cổ phần Giồng cây trồng trung ương được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

### 5. Nhân sự

#### **NHÂN SỰ:**

Nội dung	CBCNV (người)	Tỷ lệ (%)
Tổng cộng	280	100
<b>Bao gồm</b>		
Trên đại học	40	14
Đại học, cao đẳng	190	68
Công nhân kỹ thuật	50	18



## **CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY**

### **1. Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Số 1 Lương Định Của, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.38523294 Fax: 04.38527996

### **2. Xí nghiệp Giống cây trồng trung ương Ba Vì**

Địa chỉ: Xã Đông Quang, Huyện Ba Vì, Hà Nội

Điện thoại: 034.3863091 Fax: 034.3864185

### **3. Xí nghiệp Giống cây trồng trung ương Đồng Văn**

Địa chỉ: Thị trấn Đồng Văn, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351.3835463 Fax: 0351.3835061

### **4. Chi nhánh Công ty CP Giống cây trồng TW Thanh Hóa**

Địa chỉ: Xã Định Tường, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại/Fax: 037.3869251

### **5. Chi nhánh công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương Thái Bình**

Địa chỉ: Xã Đông Hợp, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

Điện thoại: 036.3851256 Fax: 036.3550684

### **6. Chi nhánh công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương Vinh – Nghệ An**

Địa chỉ: Phường Đội Cung, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038.3531822 Fax: 038.3844937

### **7. Chi nhánh Công ty cổ phần giống cây trồng trung ương Miền Trung và Tây Nguyên**

Địa chỉ: Xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại/Fax: 0510.3869255.

### **8. Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng Giống cây trồng trung ương**

Địa chỉ: Xã Đông Quang, Huyện Ba Vì, Hà Nội

Điện thoại/Fax: 0466736717

### **9. Nhà máy chế biến Giống cây trồng trung ương Thường Tín**

Địa chỉ: Thị trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Hà Nội

Điện thoại/Fax: 034.3853239

### **10. Trại thực nghiệm Giống cây trồng trung ương Khoái Châu**

Địa chỉ: Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại/Fax: 0321.3910348

### **11. Văn phòng đại diện tại Tây Ninh**

Địa chỉ: Số 3677, tổ 1, ấp 4, Bàu Đồn, Gò Dầu, Tây Ninh

Điện thoại: 066.3857379

## **12. Văn phòng tại tỉnh Udomxay – Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào**

Địa chỉ: Tỉnh Udomxay

Điện thoại/fax: 0085 681212554.

## **CÔNG TY CON, LIÊN KẾT**

### **13. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây**

Địa chỉ: Phường Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 043.3535401 Fax: 043.3530355

### **14. Công ty cổ phần Giống Nông lâm nghiệp Quảng Nam**

Địa chỉ: Km 943, QL1A, Điện Thắng Bắc, Điện Bàn, Quảng Nam - Điện thoại: 0510.3869455

## **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2012 – 2016**

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 ngày 19/3/2012 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016. Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 – 2016 bao gồm 7 thành viên, số thành viên độc lập 2/7. Ngày 06/7/2012, căn cứ vào đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình – TV HĐQT vì lý do cá nhân, HĐQT đã nhất trí chấp thuận đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình kể từ ngày 06/7/2012, số lượng thành viên HĐQT còn lại là 6 thành viên. Công ty đã có Thông báo số 46/TB-CTG-HĐQT ngày 06/7/2012 gửi UB Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM và đăng tải trên Website công ty.

### **Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016 hiện nay gồm:**

1. Bà Trần Kim Liên - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
2. Bà Lê Thị Lệ Hằng - Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Phạm Ngọc Lý - Ủy viên HĐQT - Phó TGD
4. Ông Đỗ Bá Vọng - Ủy viên HĐQT- Phó TGD
5. Ông Nguyễn Khắc Hải - Ủy viên HĐQT

*Thành viên độc lập*

6. Ông. Trần Đình Long - Ủy viên HĐQT.

Tỷ lệ thành viên độc lập: 1/6.

*(Tóm tắt lý lịch thành viên HĐQT được đăng trên trang web công ty: <http://www.vinaseed.com.vn>).*

## **BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2012 – 2016) được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 bầu ra với 3 thành viên:

1. Ông Cao Duy Hà - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông Nguyễn Khánh Quỳnh - Ủy viên
3. Ông Đỗ Tiến Sỹ - Ủy viên.

*(Tóm tắt lý lịch Ban Kiểm soát được đăng tải trên website công ty: <http://www.vinaseed.com.vn>).*

## THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, CỔ PHẦN

### 1. Thông tin về cổ phiếu:

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên:	21/12/2006
Mã chứng khoán:	NSC
Loại cổ phiếu niêm yết:	Cổ phiếu phổ thông
Nơi niêm yết:	Tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh - HOSE
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu:	10.029.838 cổ phiếu

### 2. Thông tin về cơ cấu cổ đông NSC

STT	CÁ NHÂN/TỔ CHỨC	SỐ CỔ PHẦN	Tỷ trọng %
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>10,029,838</b>	<b>100.0%</b>
<b>I</b>	<b>TRONG NƯỚC</b>	<b>6,977,908</b>	<b>69.6%</b>
1	CÁ NHÂN TRONG NƯỚC	2,683,354	26.8%
	<b><u>Trong đó:</u></b>		
	CBCNV CÔNG TY	1,110,126	11.1%
2	TỔ CHỨC TRONG NƯỚC	4,294,554	42.8%
<b>II</b>	<b>NƯỚC NGOÀI</b>	<b>3,051,930</b>	<b>30.4%</b>
1	CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI	177,989	1.8%
2	TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI	2,873,941	28.7%



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

# CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam  
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

*Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013*

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ, XDCB NĂM 2012, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013 CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG**

### **PHẦN I BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2012**

#### **A/ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012**

1. Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Đại hội đã bầu ra 07 thành viên HĐQT, 03 thành viên BKS để quản lý, kiểm soát hoạt động công ty.
2. HĐQT đã hoạt động đúng quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHCĐ. Từ năm 2012 đến nay, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp chính thức, 3 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 7 Nghị quyết nhằm cụ thể hóa Nghị quyết ĐHCĐ:
  - Nghị Quyết 37/NQ-CTG-HĐQT ngày 12/01/2012 Thông qua Báo cáo nhiệm kỳ 2007 – 2011, phương hướng hoạt động giai đoạn 2012 – 2016 của HĐQT, báo cáo 2011 của Tổng giám đốc, nhất trí thông qua tài liệu họp và các nội dung khác chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2012,...
  - Nghị Quyết 43/NQ-CTG-HĐQT ngày 06/04/2012 Thông qua Báo cáo hoạt động Quý I/2012, phương hướng hoạt động Quý II/2012, chi trả cổ tức đợt 2: 20%, thông qua Tờ trình lựa chọn công ty Deloitte Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012, thông qua phương án phân công trong HĐQT, triển khai phương án thưởng cổ phiếu và các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2012.
  - Nghị Quyết 45/NQ-CTG-HĐQT ngày 06/07/2012 - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2012, phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2012. Chấp thuận đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Bình thôi giữ chức TV HĐQT,...
  - Nghị quyết 48/NQ-CTG-HĐQT ngày 04/9/2012 Thông qua Tờ trình 47/Ttr-CTG-HĐQT về việc chuẩn bị cho công tác ĐHCĐ bất thường của công ty Giống Nông



lâm nghiệp Quảng Nam (công ty liên kết) và các nội dung họp bàn khác.

- Nghị quyết số 54/NQ-HĐQT ngày 22/10/2012 - Thông qua thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong tháng 12/2012,...
  - Nghị quyết 55/NQ-HĐQT ngày 22/11/2012 Thông qua phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ đối với phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
  - Nghị quyết 03/NQ-HĐQT-CTG ngày 21/01/2013 Thông qua báo cáo kết quả hoạt động Quý IV và cả năm 2012, kế hoạch hoạt động năm 2013, thông qua thời gian và chương trình họp ĐHCĐ thường niên 2013,....
3. HĐQT mới đi vào hoạt động đã tham gia nghiên cứu điều chỉnh chiến lược công ty giai đoạn 2012-2016, đề ra các chủ trương đúng đắn cho công ty hoạt động đúng hướng và có hiệu quả, thực sự là cơ quan quản lý công ty, thực hiện tốt chức năng giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện.
  4. HĐQT đã phân công nhiệm vụ rõ ràng đến từng thành viên trên cơ sở thành lập 3 tiểu ban: Tiểu ban khoa học kỹ thuật, tiểu ban đầu tư và tiểu ban quản trị. Thực hiện đầy đủ quy định về báo cáo quản trị.
  5. Thù lao hội đồng quản trị chi trả thực hiện theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Mức chi trả thù lao cố định 10,000,000 đ/tháng với mỗi thành viên.
  6. HĐQT đã thực hiện việc giám sát thường xuyên, hàng quý, sáu tháng đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm qua luôn tuân thủ, chấp hành thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
  7. Sự phối hợp giữa HĐQT và BKS rất hiệu quả, các thành viên BKS có trình độ chuyên môn cao, trách nhiệm nên đã kịp thời đưa ra các ý kiến tham vấn, các ý kiến đề nghị đến HĐQT, và bộ máy điều hành, chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền lợi của các nhà đầu tư và vấn đề trách nhiệm của cán bộ ban điều hành công ty. Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm soát năm và thực hiện kiểm soát hoạt động của công ty từ kiểm soát chiến lược đến kiểm soát hoạt động (kiểm soát việc chấp hành Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT, kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý, năm, đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của các số liệu tài chính, kiểm soát việc thực hiện Quy chế công ty, quy định của pháp luật).

## **B/ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012**

### **1. Các chỉ tiêu tăng trưởng về quy mô của công ty CP Giống cây trồng trung ương:**

<b>CÁC CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KẾ HOẠCH</b>	<b>TH 2012</b>	<b>CK2011</b>	<b>TH/KH (%)</b>	<b>TH/CK (%)</b>
<b>DOANH THU</b>	Tỷ đ	<b>525</b>	<b>530.2</b>	<b>468.7</b>	<b>101.0%</b>	<b>113.1%</b>
<b>CHÊNH LỆCH GIÁ</b>	Tỷ đ		<b>192.9</b>	<b>154.2</b>		<b>125.1%</b>

<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>Tỷ đ</b>	<b>72.5</b>	<b>80.8</b>	<b>63.2</b>	<b>111.4%</b>	<b>127.8%</b>
TỔNG TÀI SẢN	Tỷ đ		392.5	357.6		109.8%
VỐN CHỦ SỞ HỮU	Tỷ đ		272.8	216.1		126.2%
EPS	đồng	7,525	8,052	7,728	107.0%	104.2%

Các chỉ tiêu tài chính của công ty hợp nhất được báo cáo chi tiết tại trang 21 tài liệu này.

### III- HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XDCB, MUA SẮM THIẾT BỊ, SỬA CHỮA LỚN NĂM 2012

Stt	NỘI DUNG	Dự toán (đồng)	Thực hiện (đồng)	GHI CHÚ
I	DỰ ÁN THÁI BÌNH	14,847,828,000	14,271,639,507	
II	CẢI TẠO NÂNG CẤP TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU	1,556,212,500	1,556,212,500	
III	MUA SẮM THIẾT BỊ, P.TIỀN VẬN TAI	2.119.543.260	2.119.543.260	
V	TSCĐ KHÁC (Bản quyền giống)	2,068,923,252	2,068,923,252	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>20,592,507,012</b>	<b>20,016,318,519</b>	

Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, mua sắm thiết bị được thực hiện đúng thủ tục theo quy định của luật đấu thầu, mua sắm thiết bị chào hàng cạnh tranh, thuê tư vấn giám sát, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Dự án Đồng Văn: Về việc xây dựng nhà máy chế biến và văn phòng làm việc tại xí nghiệp Đồng Văn chưa triển khai do: Thủ tục đất chưa xong và phần vốn ngân sách cấp tạm dừng lại do Nhà nước thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công tại Nghị quyết 11/NQ-CP

### IV- HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- Ban hành quy chế quản trị rủi ro. Thành lập ban kiểm soát nội bộ: tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ thường xuyên.
- Thành lập Trung tâm nghiên cứu tại Ba Vì, trung tâm là đơn vị hạch toán phụ thuộc công ty, có quy chế hoạt động riêng.

### ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2012, mặc dù trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn HĐQT lãnh đạo công ty hoàn thành vượt mức tất cả các mục tiêu Nghị quyết ĐHCĐ đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng cao (công ty được xếp hạng FAST500 – TOP 500 doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam 2012), cơ sở vật chất và quy mô hoạt động của công ty không ngừng được mở rộng, vị thế của công ty ngày càng lớn mạnh, gia tăng giá trị tích lũy, đảm bảo lợi ích và hiệu quả cao cho các nhà đầu tư được các nhà đầu tư tin tưởng. HĐQT triển khai thực hiện đầy đủ Nghị quyết của ĐHCĐ, Quản trị công ty tốt. Giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT, quy chế quản lý nội bộ công ty và thực hiện các quy định của Pháp luật hiện hành. Sự phối kết hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS thực hiện tốt, hoạt động quản trị công ty ngày càng theo hướng minh bạch và chuyên nghiệp.

**PHẦN II**  
**ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG**  
**SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2013**

**I- MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2013**

**1. Định hướng kinh doanh 2013:** Tập trung vào nhiệm vụ chính là sản xuất kinh doanh giống cây trồng theo định hướng chuyển dịch cơ cấu sản phẩm: duy trì quy mô khối lượng sản phẩm tiêu thụ ở mức hợp lý tương ứng với quy mô tăng về hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật. Tập trung chuyển đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng tăng tỷ trọng sản phẩm mới, sản phẩm độc quyền với các bộ sản phẩm chất lượng, giá trị cao thay thế dần các dòng sản phẩm phổ thông đang chiếm thị phần lớn trên thị trường.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

STT	NỘI DUNG	ĐVT	MỤC TIÊU 2013
2	Doanh thu	tỷ đồng	598.3
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	96.0
4	ROE	%	29.0%
5	ROA	%	21.0%
6	EPS	Đồng/CP	9,571
7	Cổ tức bằng tiền mặt	%	30%

**II- KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2013**

TT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC	TỔNG MỨC ĐT dự kiến	NGUỒN VỐN
	<b>TỔNG MỨC ĐẦU TƯ</b>	<b>40 tỷ đồng</b>	
I	ĐẦU TƯ CHO TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU		Nguồn vốn sử dụng lấy từ Lợi nhuận được Ngân sách miễn giảm để lại cho DN năm 2012, 2013
II	MUA SẴM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI		
III	XÂY DỰNG VĂN PHÒNG CÔNG TY :		
	Diện tích xây dựng 260m <sup>2</sup> , chiều cao công trình 7 tầng và 01 tầng hầm tổng diện tích sàn 1.820m <sup>2</sup> , Dự toán công trình 28 tỷ, tiến độ thi công 02 năm 2013 và năm 2014.		
IV	TRIỂN KHAI DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐỒNG VĂN KHI THUÊ ĐƯỢC ĐẤT (Dự án đã được ĐHCĐ 2012 thông qua)		
V	ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT,		

Để chủ động trong việc đầu tư, mua sắm, tạo điều kiện cho công ty mở rộng quy mô, tăng năng lực kinh doanh, các hoạt động đầu tư xây dựng cụ thể ủy quyền cho HĐQT, Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty, theo các quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng, đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

### III- QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng quản trị xây dựng Phương án tái cấu trúc công ty về tất cả các mặt: chiến lược, tài chính, tổ chức,... theo hướng khai thác chuỗi giá trị, mở rộng quy mô công ty.
2. Hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ công ty, phòng ngừa rủi ro.
3. Cải tiến, xây dựng chế độ lương thưởng theo hướng trả lương theo chất lượng công việc và khuyến khích thu hút nhân tài, phát triển công ty bền vững. Đào tạo bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhân lực của công ty trong tương lai.
4. củng cố tăng cường công tác quản lý công ty con và liên kết hiệu quả.

*Trân trọng!*

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**CHỦ TỊCH**





Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

# CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam  
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

## **BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC** **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2012,** **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013** **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG**

### **A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **1. Thuận lợi:**

- Cơ cấu hàng hóa chuẩn bị đầy đủ, chất lượng hàng hóa đảm bảo, công ty sở hữu nhiều bộ giống độc quyền.
- Năng lực tài chính đảm bảo cho kinh doanh.
- Cơ sở vật chất được đầu tư tăng cường (năm 2012 nhà máy chế biến hạt giống Thái Bình chính thức đi vào hoạt động với công suất sấy, chế biến, đóng gói 5000 tấn/năm; đã nâng cấp hệ thống sấy tại chi nhánh Vinh; đã cải tạo nhà làm việc Trung tâm nghiên cứu; mua sắm bổ sung máy móc thiết bị phục vụ sấy chế biến, đóng gói).

#### **2. Khó khăn:**

- Tình hình kinh tế xã hội trong nước gặp nhiều khó khăn, bất ổn, sức mua của người dân giảm sút, các doanh nghiệp kinh doanh giống lượng hàng tồn kho lớn, mặt hàng giống phổ thông giảm giá 20% so với cùng kỳ trong khi cơ cấu kinh doanh của công ty chiếm tới trên 60% là giống phổ thông.
- Hệ thống cơ sở vật chất mặc dù được nâng cấp nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu.
- Áp lực từ sản phẩm thay thế trên thị trường lớn.

### **B- NHỮNG NÉT NỔI BẬT TRONG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012 CỦA CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TW**

#### **I- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

<b>CÁC CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KẾ HOẠCH</b>	<b>TH 2012</b>	<b>CK2011</b>	<b>TH/KH (%)</b>	<b>TH/CK (%)</b>
<b>DOANH THU</b>	Tỷ đ	<b>525</b>	<b>530.2</b>	<b>468.7</b>	<b>101.0%</b>	<b>113.1%</b>
<i>Doanh thu SP bản quyền/Tổng DT</i>	%		<i>40%</i>	<i>29%</i>		<i>138%</i>
<b>CHÊNH LỆCH GIÁ</b>	Tỷ đ		<b>192.9</b>	<b>154.2</b>		<b>125.1%</b>
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	Tỷ đ	<b>72.5</b>	<b>80.8</b>	<b>63.2</b>	<b>111.4%</b>	<b>127.8%</b>

## II- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

### 1. Hiệu quả hoạt động

CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	TH 2012	CK2011	TH/KH (%)	TH/CK (%)
ROA	%	17%	20.6%	17.7%	121.2%	116.4%
ROE	%	23%	29.6%	29.2%	128.7%	101.4%
EPS	đồng	7,525	8,052	7,728	107.0%	104.2%
EBIT	Tỷ đ		82.35	64.45		127.8%
TỶ LỆ CỔ TỨC	%	30%	40%	30%	133.3%	133.3%

### 2. Tỷ số về khả năng thanh toán:

NỘI DUNG	2012	2011	2012/2011
Khả năng thanh toán hiện hành	2.44	1.91	128%
Khả năng thanh toán nhanh	1.35	0.88	153%
Khả năng thanh toán tức thời	0.43	0.13	323%

### 3. Hiệu quả quản lý tài sản:

NỘI DUNG	2012	2011	2012/2011
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn H bán/H tồn kho)	2.6	2.2	120%
Vòng quay khoản phải thu	4.8	4.5	107%
Vòng quay tổng tài sản cố định (vòng)	1.4	1.3	103%

### 4. Tỷ số tăng trưởng:

NỘI DUNG	2012/2011
Doanh thu	113%
Lợi nhuận gộp	125%
Lợi nhuận từ HĐKD	126%
Lợi nhuận trước thuế	128%
Lợi nhuận sau thuế	128%
Tăng trưởng EPS	104%
Tăng trưởng Tổng tài sản	110%
Tăng trưởng VCSH	126%

*Các chỉ tiêu tài chính của công ty hợp nhất được báo cáo chi tiết tại trang 21 tài liệu này.*

Trong năm 2012, Ban giám đốc đã điều hành, quản lý công ty hoàn thành vượt mức tất cả các mục tiêu DHDC đã đề ra, cả về quy mô, doanh thu, hiệu quả. Chấp hành đầy đủ các quy định

của Pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động đã bắt đầu xuất hiện rủi ro trong kinh doanh, có 01 khách hàng mất khả năng thanh toán, tuy nhiên khoản nợ này công ty đã trích dự phòng, và đang tích cực thu hồi từ tài sản thế chấp đảm bảo của khách hàng.

### **III- CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC TRONG NĂM 2012**

#### **1. Hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật:**

Đây là hoạt động chính của công ty, là động lực cho Công ty phát triển, nâng cao sức cạnh tranh, tạo sự khác biệt sản phẩm, đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty.

##### **- Lúa:**

- + Công nhận chính thức 02 giống lúa thuần chất lượng VS1 và công nhận sản xuất thử giống lúa thuần chất lượng Trần châu hương. Hai giống trên đang góp phần tăng kết quả SXKD của công ty trong năm 2012.
- + Chọn tạo, đưa vào mạng lưới khảo nghiệm quốc gia 3 giống lúa mới có triển vọng: giống lúa thuần VS5, VS6, giống lúa lai hai dòng HC3. Đây là giống có thời gian sinh trưởng ngắn, chất lượng tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu, là giống bổ sung cho bộ giống bản quyền sản xuất kinh doanh của công ty.
- + Khảo nghiệm sơ bộ xác định 1 tập đoàn giống lúa có triển vọng: QR6, QJ03, nếp cái hoa vàng.

##### **- Ngô:**

- + Công ty đã chọn tạo thành công 02 tổ hợp ngô nếp lai (HN90 và HN92). Giống ngô nếp lai HN90 bước đầu đã tham gia vào SXKD của công ty được người sản xuất chấp nhận vì có chất lượng và năng suất cao.

##### **- Rau:**

- + Đã chọn tạo ra 2 tổ hợp cà chua lai F1, đang sản xuất thử, đây là những giống có khả năng chịu nhiệt, chịu hạn tốt, giống có năng suất cao cho vùng chuyên canh rau.

#### **2. Hoạt động phát triển sản phẩm mới:**

- Công ty đã xây dựng và triển khai thành công chiến lược phát triển sản phẩm HN88 và Thơm RVT (tổ chức thực hiện đồng bộ, phối hợp được các nguồn lực, các phương tiện, lực lượng chính quyền địa phương). Góp phần đẩy mạnh cơ cấu sản lượng độc quyền của công ty tăng từ 27% (năm 2011) lên 36% (năm 2012).
- Công ty đã quy hoạch và xây dựng được vùng sản xuất lúa tập trung tạo nên vùng nguyên liệu bền vững cho công ty.

### 3. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị, sửa chữa lớn năm 2012:

Stt	NỘI DUNG	Dự toán (đồng)	Thực hiện (đồng)	GHI CHÚ
I	<b>DỰ ÁN THÁI BÌNH</b>	<b>14,847,828,000</b>	<b>14,271,639,507</b>	
1	Xây lắp: Tổng diện tích xây dựng: 1690m <sup>2</sup> , công suất sấy, chế biến, đóng gói: 5000 tấn/năm. Hệ thống chế biến tự động	7,950,480,218	7,059,726,000	
2	Máy móc thiết bị	6,897,347,782	7,211,913,507	
II	<b>NÂNG CẤP TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU</b>	<b>1,556,212,500</b>	<b>1,556,212,500</b>	
III	<b>MUA SẮM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI</b>	<b>2,119,543,260</b>	<b>2,119,543,260</b>	
V	<b>TSCĐ KHÁC (bản quyền giống)</b>	<b>2,068,923,252</b>	<b>2,068,923,252</b>	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>20,592,507,012</b>	<b>20,016,318,519</b>	

Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, mua sắm thiết bị được thực hiện đúng thủ tục theo quy định của luật đấu thầu, mua sắm thiết bị chào hàng cạnh tranh, thuê tư vấn giám sát, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng.

### 4. Hoạt động quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình làm việc, sửa đổi phương án tiền lương, hệ thống định mức, hệ thống báo cáo quản trị hàng ngày trong công ty.
- Ban hành quy chế quản trị rủi ro. Thành lập ban kiểm soát nội bộ: tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ thường xuyên.
- Thành lập Trung tâm nghiên cứu tại Ba Vì, trung tâm là đơn vị hạch toán phụ thuộc công ty, có quy chế hoạt động riêng.
- Thực hiện xong phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong tháng 12/2012. Ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2012: 15% mệnh giá.
- Thực hiện tái cấu trúc công ty CP Giống cây trồng Hà Tây.

## II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

### a/ Điểm mạnh:

1. Công ty có dòng sản phẩm đa dạng, chính sách linh hoạt, nhận được nhiều sự hỗ trợ của chính quyền địa phương các tỉnh.
2. Công ty giữ vững thị trường, duy trì được tốc độ phát triển cao trong hoàn cảnh kinh doanh khó khăn, nguồn cung dư thừa, sức mua bị suy giảm, giá giống giảm trong khi các yếu tố chi phí đầu vào cao.
3. Cơ cấu hàng độc quyền tăng mạnh, công ty phát triển thành công một số sản phẩm mới đem lại hiệu quả kinh tế cao (như Thơm RVT, Trần Châu Hương, HN88, HN68, OM6976).



**b/ Tồn tại:**

1. Hệ thống cơ sở vật chất mặc dù đã được đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của công ty, đặc biệt hệ thống kho bảo quản giống thiếu, hàng hóa vẫn chưa đảm bảo đủ cho kinh doanh
2. Chất lượng nguồn nhân lực hạn chế, thiếu về kỹ năng làm việc đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý cấp trung.
3. Bất đầu xuất hiện rủi ro trong kinh doanh, có 01 khách hàng mất khả năng thanh toán, tuy nhiên khoản nợ này công ty đã trích dự phòng, và đang tích cực thu hồi từ tài sản thế chấp đảm bảo của khách hàng.

**KẾT LUẬN**

- Công ty đã hoàn thành xuất sắc tất cả các chỉ tiêu Đại hội cổ đông thường niên 2012 đã đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng cao trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, hiệu quả kinh tế, đời sống, phát triển vốn và không có nợ xấu. Quy mô công ty được mở rộng.
- Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ sản xuất kinh doanh được tăng cường để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hóa ngành giống.
- Sản phẩm của công ty có sự khác biệt, vị thế và uy tín công ty được tăng cường, thị phần mở rộng.

**III- MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG NĂM 2013****1. Mục tiêu kinh doanh:**

STT	NỘI DUNG	ĐVT	MỤC TIÊU 2013
1	Lượng tiêu thụ	Tấn	21,000
2	Doanh thu	tỷ đồng	598.3
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	96.0
4	ROE	%	29.0%
5	ROA	%	21.0%
6	EPS	Đồng/CP	9,571
7	Cổ tức bằng tiền mặt	%	30%

**Công tác PTSP mới:**

- + Tập trung phát triển sản phẩm mới ngô nếp lai độc quyền mới, phát triển sản phẩm lúa độc quyền. Mục tiêu phải thay thế toàn bộ các giống phổ thông bằng giống độc quyền trong 3 năm tới.
- + Mở rộng thị trường Đông Nam bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

**2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản:** Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất, trang bị thêm máy móc thiết bị nâng cao năng lực chế biến, bảo quản giống cây trồng để chủ động về nguồn cung và chất lượng giống sản xuất kinh doanh của công ty.

TT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN
	<b>TỔNG MỨC ĐẦU TƯ</b>	<b>40 tỷ đồng</b>	
I	ĐẦU TƯ CHO TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU		Nguồn vốn sử dụng lấy từ Lợi nhuận được Ngân sách miễn giảm để lại cho DN năm 2012, 2013
II	MUA SẮM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI		
III	XÂY DỰNG VĂN PHÒNG CÔNG TY : Diện tích xây dựng 260m <sup>2</sup> , chiều cao công trình 7 tầng và 01 tầng hầm tổng diện tích sàn 1.820m <sup>2</sup> , Dự toán công trình 28 tỷ, tiến độ thi công 02 năm 2013 và năm 2014.		
IV	TRIỂN KHAI DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐỒNG VĂN KHI THUẾ ĐƯỢC ĐẤT (Dự án đã được ĐHCĐ 2012 thông qua)		
V	ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT,		

Để chủ động trong việc đầu tư, mua sắm, tạo điều kiện cho công ty mở rộng quy mô, tăng năng lực kinh doanh, các hoạt động đầu tư xây dựng cụ thể ủy quyền cho HĐQT, Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty, theo các quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng, đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

#### 4. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- + Kiện toàn tổ chức bộ máy quản trị công ty đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ đồng bộ từ tài chính, lao động, nghiên cứu đầu tư phát triển đến sản xuất kinh doanh theo hướng minh bạch, thống nhất. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát nội bộ để kịp thời ngăn ngừa những nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh.
- + Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực theo hướng tập trung. Cải tiến, xây dựng chế độ lương thưởng theo hướng trả lương theo chất lượng công việc và khuyến khích thu hút nhân tài.
- + Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm và dịch vụ cung ứng cho khách hàng.
- + Nâng cấp hệ thống quản trị thông tin doanh nghiệp thông suốt, thống nhất toàn công ty.
- + Củng cố tăng cường công tác quản lý công ty con và công ty liên kết hiệu quả.

***Trân trọng báo cáo!***

**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**GIỐNG CÂY TRỒNG**  
**TRUNG ƯƠNG**  
**TRẦN KIM LIÊN**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013*

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

### **KÍNH THƯA: QUÝ CỔ ĐÔNG**

#### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Điều lệ công ty cổ phần Giống Cây trồng Trung Ương liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xin trình trước đại hội cổ đông về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động, tình hình thực hiện quy chế của công ty trong năm 2012 trên các lĩnh vực sau:

#### **1. Tình hình thực hiện kế hoạch:**

So sánh việc thực hiện kế hoạch đối với doanh thu, chi phí, lợi nhuận, sản lượng hàng bán trong năm 2012 như sau:

- Doanh thu thuần là 530.2 tỷ đồng, đạt 101 % so kế hoạch đã được ĐHCĐ 2012 thông qua.
- Tổng sản lượng hàng bán ra là 20.957 tấn, đạt 105 % so kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận sau thuế là 80.8 tỷ đồng, đạt 111.4% so kế hoạch.

*( Số liệu trên làm tròn đơn vị )*

#### **2. Tình hình tài chính:**

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Các khoản chi phí, khoản trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho, khoản thu khó đòi theo đúng Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế quản lý của công ty đã ban hành
- Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin, kiểm toán và thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính theo đúng quy định của luật chứng khoán và công ty niêm yết..
- Quỹ lương của Công ty, thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên và các quy chế quản lý công ty ban hành năm 2012.
- Ban kiểm soát đồng ý cơ bản với các đánh giá hoạt động tài chính của Công ty và tổ chức kiểm toán độc lập (công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

### 3. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT:

- Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2012.
- Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị đã được HĐQT thực hiện đúng, đầy đủ, theo quy định luật đầu tư, luật XDCB và đảm bảo chất lượng. Cụ thể:
  - Dự án đầu tư xây dựng chi nhánh Thái Bình: 14,27 tỷ đồng.
  - Đầu tư nâng cấp trung tâm nghiên cứu: 1,56 tỷ đồng
  - Mua sắm giống, thiết bị và các dụng cụ khác: 4.19 tỷ đồng
- Đã triển khai xong việc thưởng cổ phiếu (ESOP) cho người lao động năm 2011 theo đúng Nghị quyết của đại hội cổ đông năm 2012 đề ra. Công ty đã tuân thủ theo đúng quy chế phát hành cổ phiếu thưởng giai đoạn 2009-2011 do HĐQT ban hành.

### 4. Tình hình thực hiện quy chế Công ty tại các đơn vị:

- Công ty đã dần hoàn thiện hệ thống định mức, hệ thống báo cáo quản trị hàng ngày trong công ty, đã xây dựng xong quy trình quản trị rủi ro, đã thành lập ban kiểm soát nội bộ thường xuyên tổ chức kiểm soát nội bộ tại các đơn vị.
- Công tác quản trị công nợ xuất hiện rủi ro công nợ khó đòi của khách hàng (phát sinh công nợ khó đòi của một chi nhánh xấp xỉ 2 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đầy đủ).
- Quy chế quản lý rủi ro tuy đã ban hành nhưng việc xây dựng hạn mức công nợ của khách hàng chưa được sự quan tâm của các đơn vị, chưa lượng hóa đầy đủ các tiêu chí trong quá trình xây dựng hạn mức nợ (như chưa nắm được đầy đủ sản lượng tiêu thụ hàng hóa công ty khác của đại lý, tài sản của khách hàng).
- Quy chế bảo đảm an toàn sản xuất tại chi nhánh (phòng cháy chữa cháy) cần được quan tâm hơn nữa khi khối lượng hàng hóa sản xuất, trung chuyển qua các đơn vị tăng đột biến khi vào mùa vụ.

### III- KẾT LUẬN:

- Trong năm qua HĐQT và bộ máy điều hành, Công ty đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu đại hội cổ đông đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng trên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và các hoạt động khác.
- HĐQT và bộ máy điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của luật doanh nghiệp, quy chế công ty và nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.
- Báo cáo tài chính 2012 công ty phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý khác có liên quan.
- Các quy chế, quy trình hoạt động của Công ty được triển khai, thực hiện cơ bản đúng và đầy đủ, có sự giám sát chặt chẽ của các bộ phận chức năng; các rủi ro trong hoạt động được giảm thiểu đến mức thấp nhất trong khả năng cho phép. Tuy nhiên, Công ty cần rà soát chặt chẽ hơn nữa về công tác quản lý công nợ và công tác phòng cháy chữa cháy tại các chi nhánh.

*Trân trọng!*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Cao Duy Hà (Đã ký)**

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- 1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY NĂM 2012 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**
- 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2012 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Số: *017* /Deloitte-AUDHN-RE

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất") của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 14 tháng 3 năm 2013, từ trang 04 đến trang 29. Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 1 và 2, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

### Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

### Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.



**Đặng Chí Dũng**  
Phó Tổng Giám đốc  
Chứng chỉ Kiểm toán viên số Đ.0030/KTV

*Thay mặt và đại diện cho*  
**CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**  
Ngày 14 tháng 3 năm 2013  
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**Nguyễn Thanh Hương**  
Kiểm toán viên  
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1415/KTV

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2013

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2012**  
**CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG - NSC**  
**A/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012**

**I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT CÔNG TY NĂM 2012**

TÀI SẢN	1/1/2012	31/12/2012
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>280,650,370,651</b>	<b>301,221,701,258</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	19,007,092,447	49,657,164,227
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	3,615,030,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	110,780,607,568	116,217,978,712
IV. Hàng tồn kho	148,790,454,326	131,054,367,612
V. Tài sản ngắn hạn khác	2,072,216,310	677,160,707
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>81,897,419,725</b>	<b>91,932,648,238</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	46,243,152	0
II. Tài sản cố định	54,337,207,790	67,422,650,341
1. TSCĐ hữu hình	46,520,232,343	57,308,210,750
- Nguyên giá	71,186,642,369	89,771,696,181
- Giá trị hao mòn lũy kế	(24,666,410,026)	(32,463,485,431)
3. TSCĐ vô hình	3,791,412,556	4,989,737,000
- Nguyên giá	5,066,787,000	7,066,787,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(1,275,374,444)	(2,077,050,000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4,025,562,891	5,124,702,591
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3,520,060,770	2,978,208,077
V. Tài sản dài hạn khác	92,529,460	286,119,996
VI. Lợi thế thương mại	23,901,378,553	21,245,669,824
<b>CỘNG</b>	<b>362,547,790,376</b>	<b>393,154,349,496</b>
NGUỒN VỐN	1/1/2012	31/12/2012
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>144,188,461,187</b>	<b>121,438,691,203</b>
I. Nợ ngắn hạn	143,585,043,337	121,295,397,203
II. Nợ dài hạn	603,417,850	143,294,000
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>214,333,634,645</b>	<b>267,666,038,576</b>
I. Vốn chủ sở hữu	214,333,634,645	267,666,038,576
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	82,561,610,000	100,298,380,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	54,797,592,850	54,797,592,850



4. Cổ phiếu quỹ	0	0
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	1,466,948,024	0
7. Quỹ đầu tư phát triển	28,989,455,885	56,695,016,847
8. Quỹ dự phòng tài chính	5,892,458,324	9,096,851,620
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	40,625,569,562	46,516,069,259
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	0	262,128,000
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	0	0
<b>C.Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>	<b>4,025,694,544</b>	<b>4,049,619,717</b>
<b>CỘNG</b>	<b>362,547,790,376</b>	<b>393,154,349,496</b>

## II- KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012 (BÁO CÁO HỢP NHẤT)

CHỈ TIÊU	NĂM 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	591,021,244,848
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	43,662,908,933
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>547,358,335,915</b>
4. Giá vốn hàng bán	348,400,237,690
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	198,958,098,225
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4,856,356,421
7. Chi phí tài chính	222,593,923
8. Chi phí bán hàng	73,627,187,747
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	51,382,702,853
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>78,581,970,123</b>
11. Thu nhập khác	1,868,365,392
12. Chi phí khác	24,872,138
13. Lợi nhuận khác	1,843,493,254
14. Phần lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết	(475,186,193)
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>79,950,277,184</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,727,857,157
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>78,222,420,027</b>
17.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	619,441,348
17.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	77,602,978,679
<b>18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>7,737</b>



Số: 6/16 /Deloitte-AUDHN-RE

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương**

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính") của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 14 tháng 3 năm 2013, từ trang 04 đến trang 25. Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 1 và 2, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

### Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

### Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.



**Đặng Chí Dũng**  
Phó Tổng Giám đốc  
Chứng chỉ Kiểm toán viên số Đ.0030/KTV

*Thay mặt và đại diện cho*  
**CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**  
Ngày 14 tháng 3 năm 2013  
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**Nguyễn Thanh Hương**  
Kiểm toán viên  
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1415/KTV

## B/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2012

### I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN CÔNG TY MẸ NĂM 2012

<b>TÀI SẢN</b>	<b>1/1/2012</b>	<b>31/12/2012</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>269,929,688,554</b>	<b>292,167,327,044</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	18,853,651,162	48,060,892,598
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	3615030000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	104,209,408,781	110,555,759,079
IV. Hàng tồn kho	144,802,527,441	129,259,984,660
V. Tài sản ngắn hạn khác	2,064,101,170	675,660,707
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>87,698,617,363</b>	<b>100,312,993,245</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>53,566,316,963</b>	<b>65,975,720,876</b>
1. TSCĐ hữu hình	45,749,341,516	55,861,281,285
- Nguyên giá	65,238,224,780	83,271,743,299
- Giá trị hao mòn lũy kế	(19,488,883,264)	(27,410,462,014)
2. TSCĐ vô hình	3,791,412,556	4,989,737,000
- Nguyên giá	5,066,787,000	7,066,787,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(1,275,374,444)	(2,077,050,000)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4,025,562,891	5,124,702,591
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>34,132,300,400</b>	<b>34,065,633,900</b>
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>0</b>	<b>271,638,469</b>
<b>CỘNG</b>	<b>357,628,305,917</b>	<b>392,480,320,289</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>1/1/2012</b>	<b>31/12/2012</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>141,523,302,167</b>	<b>119,696,975,644</b>
I. Nợ ngắn hạn	141,149,372,167	119,696,975,644
II. Nợ dài hạn	373,930,000	0
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>216,105,003,750</b>	<b>272,783,344,645</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>216,105,003,750</b>	<b>272,783,344,645</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	82,561,610,000	100,298,380,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	54,797,592,850	54,797,592,850
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	1,466,948,024	0
4. Quỹ đầu tư phát triển	28,989,455,885	56,510,684,637
5. Quỹ dự phòng tài chính	5,892,458,324	9,050,259,782
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	42,396,938,667	51,864,299,376
7. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	0	262128000
<b>CỘNG</b>	<b>357,628,305,917</b>	<b>392,480,320,289</b>

## II- KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ NĂM 2012

CHỈ TIÊU	NĂM 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	569,536,697,168
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	39,287,291,133
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>530,249,406,035</b>
4. Giá vốn hàng bán	337,397,300,947
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<b>192,852,105,088</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	5,334,275,869
7. Chi phí tài chính	222,593,923
8. Chi phí bán hàng	71,029,331,280
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	46,305,006,821
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	80,629,448,933
11. Thu nhập khác	1,595,299,406
12. Chi phí khác	24,872,138
13. Lợi nhuận khác	1,570,427,268
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>82,199,876,201</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,443,448,825
<b>16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>80,756,427,376</b>
<b>17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>8,052</b>

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

